

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

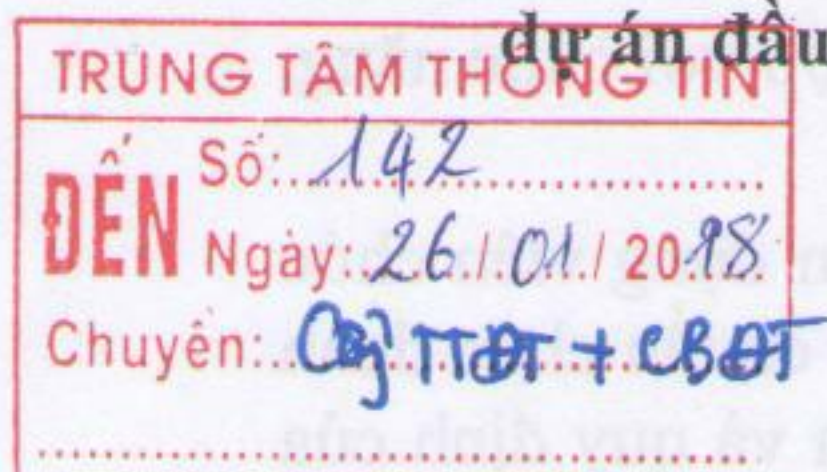
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 161 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 24 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành kèm theo Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 37/TTr-SNV ngày 11 tháng 01 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành kèm theo Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể:

1. Sửa đổi Điểm 1.3, Khoản 1, Điều 5 như sau:

“1.3. Các phòng chức năng, nghiệp vụ gồm:

- Văn phòng;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Quản lý dự án;

Ban quản lý được quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức của Ban quản lý nêu trên, khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Sửa đổi Khoản 2, Điều 5 như sau:

“2. Số lượng người làm việc

a) Giám đốc Ban QLDA có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, quyết định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Việc xây dựng kế hoạch tuyển dụng và tổ chức tuyển dụng viên chức của Ban QLDA căn cứ nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức Ban QLDA, khả năng tài chính và quy định của pháp luật có liên quan.

c) Giám đốc Ban QLDA có quyền ký hợp đồng lao động xác định thời hạn để thực hiện nhiệm vụ; nguồn kinh phí trả lương và các khoản phụ cấp (nếu có) cho lao động hợp đồng do Ban QLDA tự cân đối từ nguồn chi phí quản lý dự án, và các nguồn thu hợp pháp khác.”

3. Sửa đổi Khoản 1, Điều 11, như sau:

“1. Ban QLDA là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác”

4. Sửa đổi Điều 12, như sau:

“Nguồn tài chính và sử dụng nguồn tài chính của Ban QLDA thực hiện theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP, phòng: TH, KT;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, NC, Hiệp.25b.



CHỦ TỊCH

Cầm Ngọc Minh